

Bản án số: 105/2022/HS-ST

Ngày 15- 09 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Chiêu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Minh Thảo

2. Ông Đồng Văn Thành

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Hoàng Bảo Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2022/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

Vũ Xuân T, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1978, tại: Lạng Sơn

Nơi cư trú: thôn ĐV, xã MS, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Vũ Xuân K; con bà Trần Thị Q (đã chết); có vợ là Đào Thị Ng, vợ chồng có 01 con chung sinh năm 2022 (ngoài ra bị cáo còn có 01 con riêng sinh năm 2021).

Tiền án: - Tại bản án số 26/2009/HSST ngày 24/9/2009, Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 07 năm tù giam về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Hiện chưa được xóa án tích.

- Tại bản án số 18/2019/HSST ngày 29/3/2019, Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm tù giam về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Hiện chưa được xóa án tích.

Bị can có 02 tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*”.

* Tiền sự: 01: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 79453/QĐ-XPHC ngày 15/4/2021, Công an thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi: “*Xâm hại sức khoẻ người khác*”.

**Nhân thân*: Năm 2008 bị Công an phường NQ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính 200.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” tại Quyết định số 21/QĐ-XPHC ngày 25/7/2008.

- Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (Có mặt).

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Văn D; sinh năm 1989; Nơi cư trú: Xóm VL, xã BD, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Đào Thị Ng, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Tổ dân phố TH, phường TT, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt

2. Anh Nguyễn Hồng Q; sinh năm 1984; Nơi cư trú: Tổ A, phường XH, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Quỳnh Nh; sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn HM, xã CT, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 01/11/2021, anh Nguyễn Văn D (sinh năm 1989, trú tại xóm VL, xã BD, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên) sau khi uống rượu đầy thảng con người bạn một mình điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Yaris, BKS: 30F-105.60 (do anh D mượn trước đó của anh Nguyễn Hồng Q ;sinh năm 1984, trú tại Tổ A, phường XH, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc) đi trên đường O đoạn giao với đường G thuộc khu vực tổ dân phố HT, phường ĐT, thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên thì xảy ra va chạm giao thông với xe ô tô nhãn hiệu Nissan Almera, BKS: 12A-168.60 do Vũ Xuân T điều khiển chở vợ là chị Đào Thị Ng, sinh năm 1991, trú tại xóm TH, xã TT, thị xã Phổ Yên (nay là tổ dân phố TH, phường TT, thành phố Phổ Yên) đi cùng chiều (chiếc xe này do T mượn trước đó của chị Nguyễn Quỳnh Nh, sinh năm 1994, trú tại thôn HM, xã CT, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

Hậu quả chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Yaris, BKS: 30F-105.60 do anh D điều khiển bị xước cản sau bên lái (kích thước 19x5 cm), chiếc xe ô tô nhãn hiệu Nissan Almera, BKS: 12A-168.60 do T điều khiển bị xước cản trước bên phụ (kích thước 40x35 cm). Thấy vậy, T điều khiển xe vượt lên chặn đầu xe anh D, cả 02 xe dừng lại. T xuống xe, anh D vẫn ngồi trên xe, cả 02 xảy ra to tiếng, cãi chửi nhau. T nhặt 01 vật cứng (theo T không xác định là gạch hay đá) ở rìa đường ném vào kính chắn gió phía trước xe do anh D điều khiển làm vỡ kính. Sau đó, T lên xe điều khiển xe đi về nhà tại số 369, xóm TH, xã TT, thị xã Phổ Yên. Anh D

lái xe đuổi theo sau xe T. Khi T vừa dừng xe trên vỉa hè để mở cửa cho xe vào nhà. Lúc này, anh D điều khiển xe đến nơi. Chị Ng (vợ T) đang ngồi trên ghế phụ xe do T điều khiển trước đó, mở cửa xe để đi xuống thì cánh cửa xe va chạm vào phần đầu xe do anh D điều khiển đi đến làm cửa chiếc xe ô tô nhãn hiệu Nissan Almera, BKS: 12A-168.60 bị xước, móp (kích thước 7x0,6 cm), cản trước bên lái của chiếc xe Toyota Yaris, BKS: 30F-105.60 bị xước, móp, rách (kích thước 18x6cm). T và anh D tiếp tục cãi chửi nhau. Do bức tức bị anh D đuổi theo đến tận nhà và tiếp tục đâm vào xe T nên T chạy vào trong nhà lấy 01 con dao bằng kim loại ra, lúc này anh D vẫn ngồi trên xe. T dùng tay phải cầm dao, chém 01 nhát vào kính chắn gió phía trước xe ô tô nhãn hiệu Toyota Yaris, BKS: 30F-105.60 do anh D điều khiển làm vỡ kính chắn gió; chém 03 nhát vào các vị trí kính chắn gió cửa trước bên lái, mặt gương chiếu hậu bên lái, viền cánh cửa trước bên lái làm kính chắn gió cửa trước bên lái, mặt gương chiếu hậu bên lái bị vỡ, viền cánh cửa trước bên lái bị móp, xước; chém 01 nhát vào kính chắn gió cửa sau bên phụ làm vỡ kính. Sau đó, T cầm dao bỏ vào nhà mình. Khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày, Công an xã TT, thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên) nhận được tin báo vụ việc nên đã đến hiện trường lập biên bản sự việc theo quy định.

Cùng ngày, anh Nguyễn Văn D đã làm đơn trình báo đến Công an thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên) đề nghị giải quyết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên đã tạm giữ 02 phương tiện liên quan, Vũ Xuân T đã tự nguyện giao nộp 01 con dao bằng kim loại cho cơ quan điều tra để phục vụ quá trình điều tra.

Tại bản kết luận định giá số 97/KLĐG ngày 22/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên) (kèm theo biên bản định giá tài sản) kết luận: Giá trị thiệt hại của chiếc xe ô tô nhãn hiệu Nissan Almera BKS: 12A-168.60 là 1.540.000 đồng gồm: chi phí khắc phục vết xước, móp cánh cửa (kích thước 7x0,6 cm) là 1.100.000 đồng, chi phí khắc phục vết xước cản trước (kích thước 40x35 cm) là 440.000 đồng; Giá trị thiệt hại của chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Yaris, BKS: 30F-105.60 là 15.907.925 đồng (làm tròn là 15.907.900 đồng) gồm: thiệt hại kính chắn gió phía trước là 8.208.750 đồng, kính chắn gió cửa trước bên lái là 3.617.625 đồng, kính cánh cửa sau bên phụ là 2.433.750 đồng, mặt gương chiếu hậu bên lái là 547.800 đồng, chi phí khắc phục vết móp, xước viền cánh cửa trước bên lái (kích thước 10,5x3,75 cm) là 330.000 đồng, chi phí thay kính chắn gió và 02 kính cánh cửa là 220.000 đồng, chi phí khắc phục vết xước, móp, rách cản trước bên lái (kích thước 18x6cm) là 330.000 đồng, chi phí khắc phục vết xước cản sau bên lái (kích thước 19x5cm) là 220.000 đồng. Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Yaris, BKS: 30F-105.60, phần thiệt hại vết xước cản sau bên lái do va chạm giao thông với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Nissan Almera BKS: 12A-168.60 gây ra là 220.000 đồng, phần thiệt hại vết xước, móp, rách cản trước bên lái do va chạm với cánh cửa xe ô tô nhãn hiệu Nissan Almera BKS: 12A-168.60 khi chị Đào Thị Ng mở cửa xe để đi ra ngoài gây ra là 330.000 đồng, 02 phần thiệt hại này không tính vào phần thiệt hại do hành vi “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” của T trong vụ án này.

Như vậy, phần thiệt hại của chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Yaris, BKS: 30F-105.60 do hành vi “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” của T gây ra là 15.357.900 đồng (Mười lăm triệu ba trăm năm mươi bảy nghìn chín trăm đồng).

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Vũ Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên. T cho rằng nguyên nhân lý do T gây thiệt hại tài sản cho anh D do anh D uống rượu say lái xe vượt phải va chạm bên phụ với xe của T gây thiệt hại trước đó sau đó tiếp tục đuổi theo bị cáo về tận nhà đâm vào cánh cửa bên phụ khi vợ bị cáo đang mở cửa bước xuống khi vợ bị cáo đang mang bầu gây nguy hiểm. Lời khai của T phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Yaris, BKS: 30F-105.60. Hiện đã được trả lại cho anh Nguyễn Văn D; 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Nissan Almera, BKS: 12A-168.60. Hiện đã được trả lại cho Vũ Xuân T.

- 01 vật cứng T dùng ném vào ném vào kính chắn gió phía trước xe do anh D điều khiển làm vỡ kính. Hiện không thu hồi được.

- 01 con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 66 cm, lưỡi dao dài 45 cm có 01 lưỡi sắc, 01 đầu nhọn, bản rộng nhất của lưỡi dao rộng 4,6 cm; chuôi dao bằng gỗ bọc nhựa màu đen, kim loại màu vàng, đường kính rộng nhất 3,8 cm, dao đã cũ, qua sử dụng. Hiện được chuyển đến bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Vũ Xuân T đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại của chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Yaris, BKS: 30F-105.60 cho anh Nguyễn Văn D xong; Đối với phần thiệt hại của chiếc xe ô tô nhãn hiệu Nissan Almera, BKS: 12A-168.60, anh D và T đã thỏa thuận giải quyết xong. Các bên liên quan không có yêu cầu, đề nghị gì.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần thẩm vấn công khai Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng số: 77/CT-VKSPY ngày 25/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Vũ Xuân T** phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo **Vũ Xuân T** mức án từ **12** đến **15** tháng tù.

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Về trách nhiệm dân sự: Vũ Xuân T đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại

của chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Yaris, BKS: 30F-105.60 cho anh Nguyễn Văn D xong, người bị hại không có yêu cầu và đề nghị gì thêm nên không xem xét giải quyết.

5. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 66 cm, lưỡi dao dài 45 cm có 01 lưỡi sắc, 01 đầu nhọn, bản rộng nhất của lưỡi dao rộng 4,6 cm; chuôi dao bằng gỗ bọc nhựa màu đen, kim loại màu vàng, đường kính rộng nhất 3,8 cm, dao đã cũ, qua sử dụng.

Ngoài ra, còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt không tranh luận gì với quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt đề nghị áp dụng.

Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình, con bị cáo còn nhỏ mới sinh, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo dễ sớm hòa nhập cộng đồng, thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị Vũ Xuân T tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp lệ trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc, Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận định giá tài sản, biên bản thu giữ vật chứng... và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn trong việc giải quyết va chạm giao thông trước đó, nên khoảng 23 giờ ngày 01/11/2021, tại khu vực tổ dân

phố HT, phường ĐT, thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên); Vũ Xuân T đã có hành vi dùng tay ném 01 vật cứng vào kính chắn gió phía trước làm vỡ kính của chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Yaris, BKS: 30F-105.60 do anh Nguyễn Văn D điều khiển. Sau đó, T điều khiển chiếc xe ô tô nhãn hiệu Nissan Almera, BKS: 12A-168.60 đi về nhà tại xóm TH, xã TT, thị xã Phổ Yên (nay là tổ dân phố TH, phường TT, thành phố Phổ Yên) thì anh D điều khiển xe ô tô tiếp tục đuổi theo đến cửa nhà T, khi chị Ng (vợ bị cáo) vừa mở cửa xe bước xuống xe thì anh D đi đến tiếp tục lao lên va chạm vào cửa bên phụ xe của bị cáo. Hai bên tiếp tục xảy ra xô sát cãi chửi nhau. Bực tức, T chạy vào trong nhà cầm một con dao và dùng tay chém 01 nhát vào kính chắn gió phía trước xe ô tô nhãn hiệu Toyota Yaris, BKS: 30F-105.60 do anh D điều khiển làm vỡ kính chắn gió; chém 03 nhát vào các vị trí kính chắn gió cửa trước bên lái, mặt gương chiếu hậu bên lái, viền cánh cửa trước bên lái làm kính chắn gió cửa trước bên lái, mặt gương chiếu hậu bên lái bị vỡ, viền cánh cửa trước bên lái bị móp, xước; chém 01 nhát vào kính chắn gió cửa sau bên phụ làm vỡ kính.

Tổng thiệt hại của chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Yaris, BKS: 30F-105.60 do T gây ra là 15.357.900 đồng.

Hành vi, ý thức của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, bị cáo đã có 02 tiền án, chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó, Bản cáo trạng số: 77/CT-VKSPY ngày 25/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

Điều 178 Bộ luật Hình sự như sau:

“1. Người nào ... cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm: ...

g) Tái phạm nguy hiểm.”.

[3]. Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ.

Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội xét thấy do lỗi một phần của người bị hại đã sử dụng rượu bia khi tham gia giao thông, lái xe trong tình trạng không còn đủ tỉnh táo, không làm chủ bản thân (điều này được thể hiện trong các bản khai của anh D thừa nhận mình uống rượu say trong bữa tiệc đầy tháng con người bạn trước khi lái xe). Đây cũng là một phần nguyên nhân dẫn đến việc xô sát giữa bị cáo và người bị hại.

[4]. *Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy:*

- *Về nhân thân:* Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 07 năm tù giam về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” tại bản án số 26/2009/HSST ngày 24/9/2009. Năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm tù giam về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tại bản án số 18/2019/HSST ngày 29/3/2019, Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm tù giam về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Hiện chưa được xóa án tích. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 79453/QĐ-XPHC ngày 15/4/2021, Công an thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi: “*Xâm hại sức khỏe người khác*”. Năm 2008 bị Công an phường NQ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính 200.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” tại Quyết định số 21/QĐ-XPHC ngày 25/7/2008.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra bị cáo còn có bố là ông Vũ Xuân Kỳ là người có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì, do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự do tình tiết “*Tái phạm nguy hiểm*” của bị cáo được sử dụng là tình tiết định khung tăng nặng đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. *Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, qua xem xét toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo thấy trong vụ án này, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội của bị cáo do lỗi một phần của người bị hại, mặt khác sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường, khắc phục toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Sau khi cân nhắc, xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng. Có căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp được chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 còn quy định:

“...5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

Tuy nhiên, qua xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy bị cáo hiện có hoàn cảnh khó khăn, con con nhỏ, nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo đã bồi thường xong cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu và đề nghị gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

Ghi nhận việc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan quá trình điều tra và tại phiên tòa đều không yêu cầu và đề nghị gì nên không xem xét giải quyết.

[8]. Về vật chứng vụ án: 01 con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 66 cm, lưỡi dao dài 45 cm có 01 lưỡi sắc, 01 đầu nhọn, bản rộng nhất của lưỡi dao rộng 4,6 cm; chuôi dao bằng gỗ bọc nhựa màu đen, kim loại màu vàng, đường kính rộng nhất 3,8 cm, dao đã cũ, qua sử dụng là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 178; điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Xuân T phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

2. Về hình phạt:

2.1 Hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo Vũ Xuân T 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Áp dụng Điều 123 Bộ luật tố tụng hình sự. Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2.2 Về Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Vũ Xuân T.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo đã bồi thường xong cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu và đề nghị gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

Ghi nhận việc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan quá trình điều tra và tại phiên tòa đều không yêu cầu và đề nghị gì nên không xem xét giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 66 cm, lưỡi dao dài 45 cm có 01 lưỡi sắc, 01 đầu nhọn, bản rộng nhất của lưỡi dao rộng 4,6 cm; chuôi dao bằng gỗ bọc nhựa màu đen, kim loại màu vàng, đường kính rộng nhất 3,8 cm, dao đã cũ, qua sử dụng

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Phổ Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên ngày 17/5/2022)

5. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Vũ Xuân T phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Phổ Yên;
- Công an TP. Phổ Yên;
- Chi cục THADS TP. Phổ Yên;
- Sở Tư Pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo; Đương sự;
- UBND xã (phường) nơi cư trú của bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hải Chiều